

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG NGHỆ TĨNH
Số: 82 /TB-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 08 tháng 05 năm 2018

THÔNG BÁO

V/v điều chỉnh Tài liệu họp

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Căn cứ Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Nay, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh thông báo đến Quý cổ đông về việc điều chỉnh Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Cảng Nghệ Tĩnh năm 2018 so với tài liệu đã thông báo. Cụ thể tài liệu điều chỉnh như sau:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017
2. Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và Đánh giá tình hình SXKD năm 2018
3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017
4. Tờ trình v/v thuê bến số 5- Cảng Cửa Lò của Công ty TNHH Một thành viên Cảng Cửa Lò
5. Tờ trình v/v thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018

Toàn bộ tài liệu sử dụng trong họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được đăng tải đầy đủ và cập nhật trên trang thông tin tiện tử của Cảng Nghệ Tĩnh <http://nghetinhport.com.vn/> mục Quan hệ cổ đông/Tài liệu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018

Trân trọng!

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (để b/c);
- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Đăng website;
- BTC họp ĐH ĐCĐ 2018;
- Lưu VP, HĐQT.



Nghệ An, ngày 08 tháng 05 năm 2018

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Căn cứ quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị đã được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh.

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 các nội dung cụ thể như sau:

I. Đánh giá một số kết quả đạt được năm 2017.**1. Về kết quả SXKD đạt được năm 2017.**

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện năm 2017	So sánh (%) thực hiện 2017 với	
					Kế hoạch 2017	Thực hiện 2016
Sản lượng	Tấn	3.135.303	3.200.000	3.639.418	113,7	116
Doanh thu	Triệu đồng	169.096	165.000	169.510	102,7	100,2
Lợi nhuận	Triệu đồng	24.898	26.000	26.052	100,2	104,6

- **Sản lượng** hàng hóa thông qua là: 3.639.418 tấn, tăng 13,7% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 16% so với năm 2016.

- **Doanh thu** là: 169.510.054.414 đồng, tăng 2,7% so với kế hoạch năm 2017 và 0,2% so với năm 2016.

- **Lợi nhuận** là: 26.051.677.450 đồng, tăng 0,2% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 4,6% so với năm 2016.

2. Về công tác đầu tư.**2.1. Đối với dự án đầu tư được chuyển tiếp từ năm 2016 thuộc thẩm quyền của HĐQT phê duyệt thực hiện.**

Dự án đầu tư 01 cần cầu bánh lốp 100 tấn có tổng mức đầu tư được phê duyệt là 85 tỷ đồng, đã được nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng vào ngày 5/9/2017.

Đến nay dự án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt giá trị quyết toán dự án hoàn thành là: **84.857.438.356 đồng**. Bao gồm:

- Giá trị thiết bị: 77.040.909.090 đồng.
- Thuế VAT: 7.704.090.910 đồng
- Chi phí lãi vay: 112.438.356 đồng

2.2. Đối với các dự án giao cho Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện.

- Các dự án đầu tư đã thực hiện.

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện quyết toán	Hình thức thực hiện	Ngày hoàn thành
I	Xây Dựng cơ bản		8.000.000	2.165.826		
1	Trạm biến áp	01	8.000.000	2.165.826	Đấu thầu rộng rãi	25/08/17
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		10.950.000	9.136.828		
1	Máy xúc lật dùng đánh tầy	02	400.000	185.000	Chỉ định thầu rút gọn	18/01/17 (01 cái)
2	Khung chụp Con't	01	5.000.000	4.165.425	Đấu thầu rộng rãi	08/11/17
4	Đuôi mooc	03	800.000	314.000	Chỉ định thầu	02/10/17
5	Ben to phục vụ cầu bánh lốp	06	400.000	389.163	Tự thực hiện	09/11/17
6	Máy quét bụi vệ sinh công nghiệp	01	1.200.000	1.199.770	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	16/12/17
7	Bộ dàn xả 2 thùng gỗ dăm	01	300.000	225.470	Tự thực hiện	15/12/17
8	Máy đào 300-350CP loại cần dài	01	2.200.000	2.120.000	Chào hàng cạnh tranh	22/01/2018
9	Thang máy	01	650.000	538.000	Chỉ định thầu rút gọn	31/12/17
III	Đầu tư khác		4.050.000	153.235		
1	Khu thử tải	01		33.235	Tự thực hiện	10/04/17
2	Hệ thống thiết bị truyền hình qua Internet	01		120.000	Chỉ định thầu rút gọn	28/06/17
Tổng			23.000.000	11.455.889		

- Các dự án đầu tư chưa thực hiện:

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Lý do
I	Xây Dựng cơ bản		7.067.000	
1	Xây dựng gara để thiết bị	03	500.000	Vướng bãi chứa hàng, chưa tìm được vị trí phù hợp,
2	Nhà kho số 4 tại văn phòng cũ XNXD Cửa Lò	01	6.567.000	Đối tác gặp khó khăn về thị trường, không xin được giấy phép xây dựng nên phải lùi thời gian thực hiện
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		26.500.000	
1	Ngoạm tự động	02	1.500.000	Đang nghiên cứu lại cho phù hợp với hàng hóa và thiết bị để đầu tư hiệu quả
2	Thiết bị xếp dỡ tại Cảng	01	25.000.000	Thay đổi Phương án đầu tư và chuẩn bị vốn, đang đề nghị HĐQT phê duyệt
	Tổng		33.567.000	

Các dự án đã thực hiện, được tiến hành đúng các quy trình, thủ tục đầu tư theo các quy định của pháp luật và công ty. Các dự án hoàn thành được đưa vào sử dụng đảm bảo hiệu quả cho hoạt động SXKD của Công ty.

3. Về công tác quản trị tài chính.

Công tác quản lý tài chính trong năm 2017 luôn được HĐQT chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo điều lệ, quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác công bố thông tin và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với công ty niêm yết.

II. Hoạt động của HĐQT trong năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã được Đại hội đồng cổ đông lần đầu năm 2015 bầu 07 thành viên, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã tiến hành sửa đổi điều lệ và bầu bổ sung rút gọn HĐQT còn 05 thành viên; bao gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kiểm nhiệm
1	Nguyễn Văn Hạnh	Chủ tịch HĐQT	Không
2	Lê Doãn Long	Thành viên HĐQT	Tổng giám đốc
3	Lê Duy Dương	Thành viên HĐQT	Không
4	Hoàng Tất Thắng	Thành viên HĐQT	Không
5	Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	Không

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất đại diện cho quyền lợi các cổ đông, trong năm 2017, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ theo chuẩn mực quản trị của Công ty Cổ phần. Hội đồng quản trị tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định và có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT trong từng lĩnh vực và hoạt động cụ thể. Các thành viên HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp và tham gia các ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề quyết định của HĐQT cũng như cho ý kiến đầy đủ tại các phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT. HĐQT đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể:

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm.

- Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong năm 2017.

- Thông qua báo cáo tháng, quý, sáu tháng, năm trước khi công bố thông tin theo quy định.

- Quyết định việc vay nợ và thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty.

- Tổ chức thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2016.

- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Trình báo cáo quyết toán tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và kiến nghị mức cổ tức được chi trả năm 2016 lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

III. Tổng kết các cuộc họp HĐQT.

Trong năm 2017 HĐQT đã triệu tập 6 phiên họp và 7 lần lấy ý kiến bằng văn bản về các vấn đề sau:

- Thông qua phê duyệt các bước thực hiện dự án đầu tư cầu bánh lốp di động 100 tấn.

- +) Phê duyệt Biên bản thương thảo hợp đồng, Gói thầu: Cung cấp 01 cần cầu bánh lốp 100 tấn.

- +) Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu, Gói thầu: Cung cấp 01 cần cầu bánh lốp 100 tấn.

- +) Phê duyệt Hợp đồng kinh tế, gói thầu: Cung cấp 01 cần cầu bánh lốp 100 tấn.

- +) Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng kinh tế, gói thầu: Cung cấp 01 cần cầu bánh lốp 100 tấn.

- +) Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng tín dụng vay vốn ngân hàng đối với Dự án: Đầu tư 01 căn cầu bánh lốp 100 tấn.
- +) Cử các thành viên tham gia Nghiệm thu căn cầu 100 tấn trước khi xuất xưởng.
- +) Quyết định thuê đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán toàn bộ dự án.
- +) Quyết định thành lập tổ thẩm tra dự án hoàn thành.
- +) Phê duyệt giá trị quyết toán dự án hoàn thành.
- Thông qua trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017:
 - +) Kết quả SXKD năm 2016.
 - +) Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.
 - +) Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017.
 - +) Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017.
 - +) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.
 - +) Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017.
 - +) Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh
- Thông qua ngày tổ chức Hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- Thông qua Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017.
- Thông qua việc lựa chọn kiểm toán Deloitte (Công ty TNHH Deloitte Việt Nam) là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017.
- Thông qua tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017.
- Cho ý kiến nhận xét, đánh giá đối với các người đại diện vốn và kiểm soát viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc thực hiện nhiệm vụ công tác trong năm 2016.
- Thông qua trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thay đổi cơ cấu tổ chức của HĐQT từ 07 thành viên xuống còn 05 thành viên.
- Cho ý kiến đánh giá mức độ hoàn thành công việc của Người đại diện phần vốn góp tại Công ty CP lai đất và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò năm 2016.
- Thông qua đơn từ nhiệm và bầu bổ sung các thành viên HĐQT.
- Thông qua bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Thông qua quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 – 2025.
- Thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2016 là ngày 4/9/2017.
- Thông qua việc phân phối quỹ thưởng của Ban quản lý, điều hành năm 2016.
- Đồng ý về mặt chủ trương đối với việc cho thuê bãi Cảng Hưng Hòa với thời gian cho thuê là 03 năm.
- Thông qua Kế hoạch quỹ lương của Người quản lý năm 2017.

- Thông qua công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh theo Nội dung Tờ trình số: 230/CNT ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh

Ngoài ra còn nhiều chỉ đạo khác đôn đốc và định hướng cho Ban điều hành trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có thành viên Ban kiểm soát tham dự với tư cách quan sát viên.

IV. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

Trong năm 2017 Đại hội đồng cổ đông đã ban hành 02 Nghị quyết; cụ thể như sau:

* **Nghị quyết số 01-17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2017** của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh về việc Thông qua kế hoạch hủy đăng ký giao dịch UPCOM và thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã tích cực phối hợp cùng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và đơn vị tư vấn (Công ty CP Chứng khoán SHB) để hoàn tất các thủ tục, bổ sung hồ sơ hủy đăng ký giao dịch UPCOM và thực hiện niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Ngày 28/12/2017 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có Quyết định số 1055/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh. Ngày 20/3/2018 Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có Thông báo số: 209/TB-SGDHN về Ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh, cụ thể:

- +) Mã chứng khoán: NAP
- +) Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- +) Số lượng chứng khoán niêm yết: 21.517.200 cổ phiếu
- +) Ngày giao dịch đầu tiên: ngày 27/3/2018.

* **Nghị quyết số 02-17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/5/2017** của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chỉ đạo thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2017.

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, ngày 08/06/2017 Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 08-17/QĐ-HĐQT, trong đó Lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh. Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và đã thực hiện xong Báo cáo soát xét 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2017.

- Phân phối lợi nhuận năm 2016.

Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 09-17/QĐ-HĐQT ngày 08/06/2017 về việc phân phối Lợi nhuận năm 2016 và Quyết định số 11-17/QĐ-HĐQT ngày

18/8/2017 thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2016. Hiện tại Công ty đã hoàn thành việc trích lập lợi nhuận cho các quỹ và chi trả Cổ tức cho các cổ đông.

- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 08-17/QĐ-HĐQT ngày 08/06/2017 quyết định mức chi thù lao cụ thể như sau :

Chủ tịch HĐQT	3.500.000 đồng/tháng
Thành viên HĐQT	2.500.000 đồng/người/tháng
Trưởng BKS	2.500.000 đồng/tháng
Thành viên BKS	2.000.000 đồng/người/tháng

Hiện tại Công ty đã hoàn thành việc chi trả thù lao năm 2017 cụ thể:

Tổng mức thù lao được duyệt là: 324.000.000 đồng, tổng số tiền đã thực hiện chi trả là: 265.000.000 đồng.

- Kế hoạch SXKD năm 2017.

Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 10-17/QĐ-HĐQT ngày 08/06/2017 về việc giao kế hoạch SXKD năm 2017, hiện tại Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về SXKD cụ thể như sau :

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Lao động	Người	504	504
2	Sản lượng	Tấn	3.200.000	3.639.418
3	Doanh thu	Triệu đồng	165.000	169.510
4	Lợi nhuận	Triệu đồng	26.000	26.052

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 07-17/QĐ-HĐQT ngày 29/05/2017 về việc Ban hành “Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh”.

- Kế hoạch đầu tư xây dựng Nhà kho tại khu đất văn phòng cũ XNXD Cửa Lò cho khách hàng thuê với thời hạn là 10 năm.

Ngày 04/04/2017 Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và kinh doanh địa ốc Rồng Biển đã có Biên bản ghi nhớ về việc thuê kho phục vụ lưu kho hàng hóa thông qua Cảng Cửa Lò. Sau khi có Biên bản ghi nhớ Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đã tiến hành các thủ tục trình HĐQT và ĐHĐCĐ phê duyệt ; đến ngày 27/06/2017 do tình hình thị trường không thuận lợi và đối tác của Công ty TNHH TMDV và KD Địa ốc Rồng Biển chưa xin được giấy phép để xây dựng nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi tại khu công nghiệp Nam Cẩm, Công ty TNHH TMDV và KD Địa ốc Rồng Biển đã có văn bản về việc chậm trễ trong hợp tác để xây dựng kho khoảng 1 đến 2 năm hoặc lâu hơn; vì vậy việc xây dựng kho chưa thực hiện.

V. Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý.

Năm 2017 các thành viên Ban điều hành và cán bộ quản lý công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình trong việc sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch HĐQT giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ chính sách với người lao động.

VI. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Căn cứ Nghị quyết số 755/NQ-HHVN ngày 05/04/2018 của Hội đồng thành viên và Công văn số 833/HHVN-TTKH ngày 11/04/2018 về việc giao các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh xây dựng kế hoạch SXKD năm 2018 như sau:

Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận:

- | | |
|---|-------------------|
| - Doanh thu thuần: | 196 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 12 tỷ đồng |
| - Cổ tức tối thiểu trên mỗi cổ phiếu (2,1%) | 210 đồng/cổ phiếu |

Trân trọng!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN HẠNH

Vinh, ngày 08 tháng 05 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả SXKD năm 2017 và Đánh giá tình hình SXKD năm 2018

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2017 và dự báo tình hình thị trường trong năm 2018. Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 các nội dung cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I/ TÌNH HÌNH CHUNG

1. Khó khăn:

- Kinh tế thế giới, kinh tế trong nước phục hồi chậm, các nhà máy trong khu kinh tế, khu công nghiệp tại tỉnh Nghệ An triển khai xây dựng chưa đúng tiến độ, một số dự án chưa được thực hiện; lượng hàng hóa gia tăng chậm, chủ yếu bị phụ thuộc vào các mặt hàng: Đá, gỗ dăm, container... ; phần lớn hàng qua cảng là khoáng sản thô nên giá rẻ, phụ thuộc nhiều vào chính sách của chính phủ. Hàng container nội địa sau gần 10 năm phát triển đã có dấu hiệu bão hòa, ít còn dư địa tăng trưởng.

- Tàu cá của ngư dân vẫn thường xuyên chiếm dụng cầu Cảng Cửa Lò làm nơi neo đậu, gây cản trở đến việc khai thác cầu bến, an toàn hàng hải và an ninh trật tự trên bến cảng.

- Luồng vào cảng Bến Thủy cạn, bồi lắng nhiều, chỉ đảm bảo cho tàu < 2.000 DWT ra vào, gây khó khăn cho các tác nghiệp sản xuất và nhu cầu thị trường vận tải hàng hóa qua cảng Bến Thủy. Luồng tàu cảng Cửa Lò đã được nâng cấp - 7,2m nhưng chưa phù hợp với cầu tàu 25.000 DWT, vũng quay trở tàu hẹp làm hạn chế cho các tàu lớn ra vào (tàu có chiều dài hơn 150m không thể vào được).

- Cơ cấu tàu vào cảng Cửa Lò có xu hướng thay đổi, giảm các tàu < 2.000 DWT; tăng các tàu 5.000 – 10.000 DWT nên có lúc còn thiếu thiết bị làm hàng, giảm năng suất.

- Bãi chứa hàng không khai thác hết công suất do hàng thông qua cảng phần lớn là hàng thô, chưa chế biến, giá cả thấp; khách hàng hàng lựa chọn phương án đi thẳng để tiết kiệm chi phí; điều này làm giảm doanh thu bãi, vận chuyển bãi – tàu và năng suất thấp.

- Chịu sự cạnh tranh lớn từ Cảng Nghi Sơn, Thanh Hóa chia sẻ một số hàng đá trắng, thép cuộn, bò thịt; Các tàu trọng tải lớn vận chuyển than, clinke, dăm gỗ ... đến cảng Nghi Sơn. Cảng Vissai hoàn thành trong quý 4 làm giảm sản lượng hàng clinke, than qua cảng Cửa Lò.

2. Thuận lợi:

- Xuất khẩu đá trắng phục hồi, sản lượng tăng trưởng hơn so với năm 2016. Tuy nhiên, việc thay đổi chính sách thuế tài nguyên (tăng 2 – 3 lần so với trước), quy định về bảo vệ môi trường chặt chẽ có thể làm hạn chế lượng đá khai thác và bán ra trong thời gian tới.

- Luồng tàu vào cảng Cửa Lò tuy có bồi lắng nhưng cơ bản vẫn đảm bảo cho các tàu có tải trọng đến 15.000 DWT ra vào nên vẫn thuận lợi cho khai thác các mặt hàng truyền thống, nhưng không thu hút được các mặt hàng có khối lượng lớn cần xuất (than, clinke, cát...).

- Duy trì tuyến container trung chuyển hàng xuất khẩu ra khu vực Hải Phòng đã thu hút thêm một số hàng container xuất khẩu nên sản lượng hàng hóa ổn định.

- Thu hút thêm mặt hàng Cát xây dựng xuất ra Hải Phòng, Quảng Ninh làm tăng thêm sản lượng, tuy nhiên mặt hàng này không ổn định và giá rất thấp.

- Các nhà máy chế biến thức ăn gia súc tăng sản lượng trong các tháng đầu năm (tuy nhiên đến nay đã giảm do Chính phủ hạn chế nhập).

- Phương tiện, thiết bị của công ty luôn được đổi mới, bổ sung phù hợp với yêu cầu giải phóng hàng hóa nên năng suất lao động không ngừng tăng lên. Các nội quy, quy chế quản trị thường xuyên được đổi mới phù hợp với tình hình đã mang lại hiệu quả trong kinh doanh.

- Được sự quan tâm hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Nghệ An nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thu hút hàng về Cảng và tạo môi trường thuận lợi cho Công ty hoạt động.

II/ ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	So sánh (%) thực hiện 2017 với	
					KH năm 2017	Thực hiện 2016
Doanh thu	Tr.đồng	169.096	165.000	169.510	102,7	100,2
+ SXKD	Tr.đồng	164.176		165.843	-	101,0
+ Thu tài chính	Tr.đồng	2.726		2.093	-	76,3
+ Thu khác	Tr.đồng	2.194		1.574	-	71,7
Chi phí	Tr.đồng	144.198	139.000	143.458	103,2	99,5
+ QLDN	Tr.đồng	16.841		17.947	-	106,6
+ Giá vốn	Tr.đồng	127.222		124.712	-	98,0
+ Chi tài chính	Tr.đồng			637	-	

+ Chi khác	Tr.đồng	136		162	-	119,1
Sản lượng	Tấn	3.135.303	3.200.000	3.639.418	113,7	116
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	24.898	26.000	26.052	100,2	104,6
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	19.866	20.800	20.942	100,8	105
Nộp ngân sách	Tr.đồng	20.020		16.947	-	-
Tổng tài sản	Tr.đồng	260.952		256.100	-	-
Nợ phải trả	Tr.đồng	25.858		19.827	-	-
Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	235.094		236.273	-	-
Chi phí tiền lương	Tr.đồng	55.977		55.380	-	-
Tỷ suất Lợi nhuận ST/ Vốn CSH (ROE)	%	8,5		8,9	-	-
Tỷ suất Lợi nhuận ST/ Tổng TS (ROA)	%	7,6		8,2	-	-
Tỷ suất Lợi nhuận ST/ Doanh thu	%	11,7		12,4	-	-
Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	VND/CP	780		800		

1. Sản lượng hàng hoá thông qua Cảng:

- Sản lượng hàng hoá thông qua năm 2017 đạt 3.639.418 tấn, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2016, tăng 13,7% kế hoạch năm 2017.

Trong đó:

+ Hàng xuất khẩu đạt 1.210.494 tấn, tăng 25,6% so với cùng kỳ năm 2016 và đạt tăng 15% so với kế hoạch.

+ Hàng quá cảnh đạt 143.571 tấn, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2016 và đạt 92,6% so với kế hoạch.

+ Hàng nhập khẩu đạt 104.016 tấn, đạt 90% so với cùng kỳ năm 2016 và tăng 20,67% so với kế hoạch.

+ Hàng nội địa đạt 2.181.337 tấn, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm 2016 và tăng 11,47% so với kế hoạch.

+ Hàng container đạt 59.783 TEU tương đương 1.058.921 tấn thông qua, bằng 98,3% so với cùng kỳ năm 2016 và đạt 92% so với kế hoạch.

Các yếu tố làm tăng, giảm sản lượng hàng hóa thông qua Cảng:

- Nguyên nhân một số mặt hàng tăng trưởng sản lượng:

So với năm 2016, một số mặt hàng xuất nhập khẩu thông qua cảng Cửa Lò năm 2017 tăng với khối lượng lớn như:

+ Hàng lỏng (dầu thực vật, gas, nhựa đường): đạt 108.725 tấn tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2016. Do nhu cầu tiêu thụ của thị trường nội địa nên các khách

hàng đã tăng cường nhập khẩu và nhập nội về nên đã góp phần tăng trưởng sản lượng các mặt hàng này.

+ Hàng thức ăn gia súc các loại: đạt 91.148 tấn tăng 64,57% so với cùng kỳ năm 2016. Do từ đầu năm 2017 nhu cầu tiêu thụ của các nhà máy ở khu vực KCN Nam Cẩm, Nghệ An như Mavin Ausfeed, Cargill, Hope, Anco... đi vào hoạt động ổn định, nhu cầu nguyên liệu tăng cao nên đã góp phần tăng trưởng mặt hàng này.

+ Hàng Clinke: đạt 234.420 tấn tăng 54,47% so với cùng kỳ năm 2016. Do trong kỳ doanh nghiệp Công ty cổ phần xi măng Sông Lam chưa chuyển sang làm hàng tại cảng chuyên dụng của Công ty Vissai. Từ năm 2018 phần sản lượng của mặt hàng này sẽ chuyển sang làm tại cảng của Công ty Vissai.

+ Hàng than: đạt 400.867 tấn tăng 42% so với cùng kỳ năm 2016. Do trong kỳ Công ty cổ phần xi măng Sông Lam tăng cường nhập nội từ Quảng Ninh về để sử dụng cho nhà máy xi măng Đô Lương, Công ty Traco có hàng than quá cảnh qua Lào nên đã góp phần tăng trưởng cho mặt hàng này.

+ Hàng phân, kaly các loại: đạt 242.607 tấn tăng 20% so với cùng kỳ năm 2016. Do nhu cầu tiêu dùng của thị trường nội địa và lượng hàng quá cảnh từ Lào xuất đi thị trường Trung Quốc tăng lên nên đã góp phần tăng trưởng mặt hàng này thông qua cảng.

+ Hàng gỗ dăm: đạt 509.480 tấn tăng 17% so với cùng kỳ năm 2016 do trong kỳ nhu cầu thị trường xuất khẩu sang Trung Quốc tăng cao nên đã góp phần tăng trưởng cho mặt hàng này.

+ Mặt hàng xi măng rời: đạt 97.557 tấn. Đây là mặt hàng mới của Công ty cổ phần xi măng Sông Lam mới phát sinh từ tháng 6 năm 2017.

- Nguyên nhân một số mặt hàng giảm sản lượng:

+ Hàng tôn cuộn: sản lượng là 19.910 tấn đạt 37% so với cùng kỳ năm 2016 do hiện nay khách hàng nhập hàng về qua cảng Nghi Sơn để phục vụ cho nhà máy tôn Hoa Sen đóng tại Hoàng Mai, còn nhà máy tôn Hoa Sen đóng ở Nam Cẩm công suất nhỏ hơn nên họ đã dùng phương tiện đường bộ chuyển tải hàng từ Nghi Sơn về Nghệ An đã làm giảm mạnh sản lượng mặt hàng này thông qua cảng.

+ Hàng thiết bị: sản lượng là 3.201 tấn đạt 10,2% so với cùng kỳ năm 2016 do hiện nay việc đầu tư các nhà máy tại khu vực Nghệ An, Lào đã đầu tư xong, đi vào hoạt động ổn định nên đã làm giảm lượng hàng thiết bị thông qua cảng.

+ Hàng container: sản lượng là 1.058.921 tấn đạt 98,25% so với cùng kỳ năm 2016 chủ yếu do thị trường hàng nội địa cơ bản bảo hòa, một số tàu container phải sửa chữa định kỳ và các cảng Nghi Sơn, Vũng Áng bắt đầu khai thác hàng container.

+ Mặt hàng quặng rời lượng hàng xuất hàng qua cảng không đáng kể (năm 2017 là 1.715 tấn), lý do chủ yếu là giá xuất bán giảm xuống thấp, các doanh nghiệp bị thua lỗ nên hạn chế xuất hoặc tạm ngừng xuất hàng.

2. Doanh thu:

- Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đạt 169.510 triệu đồng tăng 0,24% doanh thu cùng kỳ năm 2016, và tăng 2,3% so với kế hoạch năm 2017.

Sở dĩ sản lượng tăng 16% mà doanh thu tăng không đáng kể vì lý do sau:

+ Trong 6 đầu năm 2016 có thêm 5.763 triệu đồng doanh thu từ hoạt động tàu lai hộ tổng tàu biển nhưng trong năm 2017 thì không phát sinh nguồn thu từ hoạt động sản xuất này (Nếu không tính phần doanh thu tàu lai năm 2016 thì doanh thu năm 2017 tăng: 3,8% so với năm 2016).

+ Phần doanh thu kho bãi giảm 5,7% do tại XNXD Cửa Lò diện tích sử dụng kho bãi giảm 10% so với cùng kỳ (tổng diện tích kho 16.215m²/tổng diện tích kho cho thuê bình quân trong năm 15.313m²/tháng; tổng diện tích bãi 103.878 m²/diện tích bãi cho thuê bình quân 62.373m²/tháng). Nguyên nhân: bãi chứa than trống vì Than của Tập đoàn Vissai xếp dỡ theo phương án tàu – xe đi thẳng. Mặt khác một số doanh nghiệp xuất khẩu đá trắng đã thu hẹp quy mô sản xuất hoặc tạm dừng do ảnh hưởng của thị trường tiêu thụ như Công ty khoáng sản Nghệ An – một khách hàng lớn của Cảng nhưng năm 2017 tạm ngừng xuất khẩu hàng qua cảng nên đã ảnh hưởng đến nguồn doanh thu kho bãi.

+ Doanh thu tài chính giảm 23,7% (tương ứng 645 triệu), phần doanh thu này có từ nguồn thu cổ tức Công ty cổ phần lai dất và dịch vụ hàng hải cảng Cửa Lò và tiền lãi ngân hàng do nguồn tiền phục vụ cho công tác đầu tư chưa được sử dụng được đem đi gửi ngân hàng. Tuy nhiên năm 2017 doanh thu tài chính giảm là do nguồn tiền gửi ngân hàng đã đưa vào để mua sắm TSCĐ.

3. Về chi phí:

Tổng chi phí năm 2017 là 143.458 triệu đồng giảm 0,5% (tương ứng: 740 triệu đồng) so với năm 2016.

Trong đó:

- Chi phí khấu hao tài sản cố định (C1) là: 31.510 triệu đồng, tăng 1,2% so với năm 2016.

- Chi phí C2 (bao gồm chi phí nhiên vật liệu, sửa chữa, động lực thuê ngoài và chi phí khác) là: 49.448 triệu đồng, giảm 4,2% so với năm 2016.

- Chi phí tiền lương, tiền công, BHXH (V) là: 61.702 triệu đồng, tăng 0,6% so với năm 2016.

- Chi phí tài chính năm 2017 phát sinh 637 triệu đồng là chi phí lãi vay ngân hàng đầu tư mua cần cẩu

- Chi khác tăng 19,1% tương ứng tăng 26 triệu đồng.

4. Quỹ lương và thu nhập bình quân:

Trong năm 2017, tổng quỹ lương toàn công ty 55.380 triệu đồng, giảm so với cùng kỳ năm ngoái là 0,1%, thu nhập bình quân đầu người đạt 9,929 triệu đồng/người/tháng tăng 0,9% so với cùng kỳ năm ngoái.

5. Hiệu quả SXKD

Năm 2017, Công ty đã hoàn thành đầy đủ các khoản nộp Ngân sách cho Nhà nước theo quy định, tổng số ngân sách phải nộp là: 16.947 triệu đồng.

Hiệu quả sản xuất kinh doanh toàn công ty lãi trước thuế đạt 26.052 triệu đồng tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2016.

III. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

Các dự án đã được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

1. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư được chuyển tiếp từ năm 2016 sang năm 2017.

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện quyết toán	Hình thức	Ngày hoàn thành
1	Cần cầu bánh lốp 100 tấn	01	85.000.000	84.857.438	Đấu thầu rộng rãi	05/09/17
2	Đầu kéo Container	03	6.400.000	5.902.875	Đấu thầu rộng rãi	01/08/17
Tổng			91.400.000	90.760.313		

2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2017 theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT phê duyệt.

Đơn vị tính: 1.000 đồng

- Các dự án đầu tư đã thực hiện.

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Thực hiện quyết toán	Hình thức thực hiện	Ngày hoàn thành
I	Xây Dựng cơ bản		8.000.000	2.165.826		
1	Trạm biến áp	01	8.000.000	2.165.826	Đấu thầu rộng rãi	25/08/17
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		10.950.000	9.136.828		
1	Máy xúc lật dùng đánh tẩy	02	400.000	185.000	Chỉ định thầu rút gọn	18/01/17 (01 cái)
2	Khung chụp Con't	01	5.000.000	4.165.425	Đấu thầu rộng rãi	08/11/17
4	Đuôi mooc	03	800.000	314.000	Chỉ định thầu	02/10/17
5	Ben to phục vụ cầu bánh lốp	06	400.000	389.163	Tự thực hiện	09/11/17
6	Máy quét bụi vệ sinh	01	1.200.000	1.199.770	Chào hàng	16/12/17

	công nghiệp				cạnh tranh qua mạng	
7	Bộ dàn xả 2 thùng gỗ dăm	01	300.000	225.470	Tự thực hiện	15/12/17
8	Máy đào 300-350CP loại cần dài	01	2.200.000	2.120.000	Chào hàng cạnh tranh	22/01/2018
9	Thang máy	01	650.000	538.000	Chỉ định thầu rút gọn	31/12/17
III	Đầu tư khác		4.050.000	153.235		
1	Khu thử tải	01		33.235	Tự thực hiện	10/04/17
2	Hệ thống thiết bị truyền hình qua Internet	01		120.000	Chỉ định thầu rút gọn	28/06/17
	Tổng		23.000.000	11.455.889		

- Các dự án đầu tư chưa thực hiện:

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch	Lý do
I	Xây Dựng cơ bản		7.067.000	
1	Xây dựng gara để thiết bị	03	500.000	Vướng bãi chứa hàng, chưa tìm được vị trí phù hợp,
2	Nhà kho số 4 tại văn phòng cũ XNXD Cửa Lò	01	6.567.000	Đối tác gặp khó khăn về thị trường, không xin được giấy phép xây dựng nên phải lùi thời gian thực hiện
II	Máy móc thiết bị, dụng cụ		26.500.000	
1	Ngoạm tự động	02	1.500.000	Đang nghiên cứu cho phù hợp với hàng hóa và thiết bị để đầu tư hiệu quả
2	Thiết bị xếp dỡ tại Cảng	01	25.000.000	Thay đổi Phương án đầu tư và chuẩn bị vốn đang đề nghị HĐQT phê duyệt
	Tổng		33.567.000	

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT

1. Về tình hình quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn:

Công ty CP lai dắt và dịch vụ hàng hải Cảng Cửa Lò đã thực hiện các chế độ quản lý, sử dụng vốn và tài sản đúng các quy định tài chính và chế độ kế toán theo

quy định của Nhà nước. Đến hết năm 2017 thì nguồn vốn góp của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh vẫn được bảo toàn và sử dụng có hiệu quả.

2. Lợi nhuận thu về từ hoạt động đầu tư:

Căn cứ kết quả SXKD của Công ty CP lai dắt và dịch vụ hàng hải Cảng Cửa Lò năm 2017 thì lợi nhuận dự kiến thu về là: 979 triệu.

Như vậy hoạt động đầu tư vào Công ty liên kết hiện tại đang đảm bảo tốt công tác bảo toàn phát triển vốn và lợi nhuận thu về cho Công ty.

B. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2018

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG:

1 Yếu tố thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến việc xây dựng kế hoạch năm 2018:

1.1. Khó khăn:

- Tàu cá của ngư dân vẫn tiếp tục thường xuyên chiếm dụng cầu Cảng Cửa Lò làm nơi neo đậu, gây cản trở đến việc khai thác cầu bến, an toàn hàng hải và an ninh trật tự trên bến cảng.

- Năm 2018 Cảng của Tập đoàn Vissai đầu tư tại xã Nghi Thiết, Cửa Lò đi vào hoạt động nên nguồn hàng Clinke, than ... sẽ không còn thông qua Cảng Cửa Lò (giảm sản lượng Clinke, than, xi măng hơn 500.000 tấn).

- Bến số 5 Cảng Cửa Lò đã xây dựng hoàn thành, trong khi sản lượng hàng hóa thông qua trong khu vực dự kiến chưa có sự tăng trưởng đột biến do đó việc thuê hay không thuê bến số 5 khai thác đều ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty trong thời gian tới.

- Cụm cảng Nghi Sơn đưa vào khai thác các bến của Cảng quốc tế Nghi Sơn, các cảng khác ở khu vực Quảng Bình, Hà Tĩnh, Thanh Hóa tăng cường đầu tư phương tiện thiết bị và đưa ra các chính sách giảm giá để thu hút khách hàng nên cạnh tranh ngày càng gay gắt, khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch năm 2018.

- Chưa kết nối được với các Hãng tàu feetder đi thẳng tuyến quốc tế nên thu hút hàng container quốc tế qua cảng Cửa Lò còn rất khó khăn do việc trung chuyển qua Hải Phòng mất nhiều chi phí nâng hạ, vận chuyển vỏ, chuyển cảng

- Vũng quay trở tại luồng cảng Cửa Lò chưa được Nhà nước đầu tư nên hạn chế các tàu lớn ra vào làm hàng tại cảng Cửa Lò nhất là các tàu có chiều dài hơn 150m không vào được.

1.2. Thuận lợi:

- Công ty từng bước đổi mới về phương thức quản lý khoa học, hiệu quả hơn; thực hiện đầu tư đổi mới công nghệ; phát triển quy mô, nâng cao năng lực tài chính; sự tham gia góp vốn vào Công ty của người lao động tạo ra động lực phát triển cho Công ty trong các tháng đầu năm.

- Vũng đậu tàu cảng Bến Thủy đã được nạo vét, dự kiến hàng hóa thông qua Cảng Bến Thủy sẽ có sự tăng trưởng.

- Luồng vào cảng Cửa Lò tiếp tục ổn định độ sâu – 6,8m cho tàu 10.000 DWT đầy tải ra vào tạo thuận lợi cho công ty hoạt động; Dự kiến trong năm 2018 Cục Hàng Hải sẽ tiến hành duy tu luồng về độ sâu -7,2m.

- Các phương tiện thiết bị mới đầu tư sẽ nâng cao năng lực khai thác cảng và thu hút hàng về qua cảng;

- Tiếp tục mở rộng thị trường, dự kiến sẽ thu hút thêm được một số mặt hàng thông qua từ thị trường Lào.

- Tiếp tục được sự quan tâm hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam, Đảng ủy khối Doanh nghiệp Nghệ An tạo điều kiện thuận và môi trường thuận lợi cho Công ty hoạt động.

II/ DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC 2018

Căn cứ Nghị quyết số 755/NQ-HHVN ngày 05/04/2018 của Hội đồng thành viên, Công văn số 833/HHVN-TTKH ngày 11/04/2018 về việc giao các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và các ý kiến chỉ đạo khác của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh xây dựng kế hoạch SXKD năm 2018 như sau:

- Sản lượng: 3.994.000 tấn
- Doanh thu thuần: 196 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 12 tỷ đồng

Trân trọng!

CÔNG TY CP CẢNG NGHỆ TĨNH
TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Doãn Long

Số: 02/2018/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 05 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Đơn vị	Thực hiện 2017
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 theo BCTC đã được kiểm toán	Đồng	20.941.825.071
2	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2017	"	3.333.892.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	"	3.141.274.000
	- Quỹ thưởng Ban điều hành (0,9%)	"	192.618.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ	"	17.607.933.071
4	Lợi nhuận từ năm trước để lại	"	159.059.330
5	Tổng lợi nhuận dùng để chia cổ tức cho năm 2017	"	17.766.992.401
6	Chia cổ tức	"	17.213.760.000
	- Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)	"	800
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2018	"	553.232.401

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN HẠNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH

Địa chỉ: Số 10, Đường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038.3847143

Fax: 038.3847142

Số: 06/2018/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 05 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thuê bến số 5 - Cảng Cửa Lò
của Công ty TNHH Một thành viên Cảng Cửa Lò

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh đàm phán, thẩm định và quyết định phương án Thuê bến số 5 Cảng Cửa Lò đảm bảo hiệu quả kinh tế và phù hợp với các quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN HẠNH

Số: 07/2018/TTr-HDQT

Nghệ An, ngày 08 tháng 05 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2018 như sau:

1. Về Kế hoạch SXKD

TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch 2018
1	Lao động	Người	504
2	Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	3.994.000
3	Doanh thu	Triệu đồng	196.000
4	Chi phí	"	184.000
5	Lợi nhuận	"	12.000
6	Cổ tức tối thiểu (2,1%)	VNĐ/CP	210

2. Về Kế hoạch đầu tư

TT	Hạng mục	Số lượng	Kế hoạch (Triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư
1	Đầu tư cấu sức nâng 40-45 tấn lắp đặt trên chân đế số 1 cầu 4; chuyển phần cầu đế số 1 sang cầu 2 lắp trụ cố định mới	01	25.500	Vốn vay và vốn tự có





CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NGHỆ TĨNH

Địa chỉ: Số 10, Đường Trường Thi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038.3847143

Fax: 038.3847142

2	Đầu kéo rơ mooc	02	250	
3	Khung chụp bán tự động	02	1.300	
4	Máy đào bánh lốp phục vụ làm hàng Kaly và Quặng bịch (mặt hàng mới từ Lào)	02	4.500	Vốn vay và vốn tự có
5	Cải tạo bãi chứa hàng		7.000	
Tổng			38.550	



Trên đây là nội dung Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN VĂN HẠNH